

Test case template

Công cụ kiểm chứng phần mềm

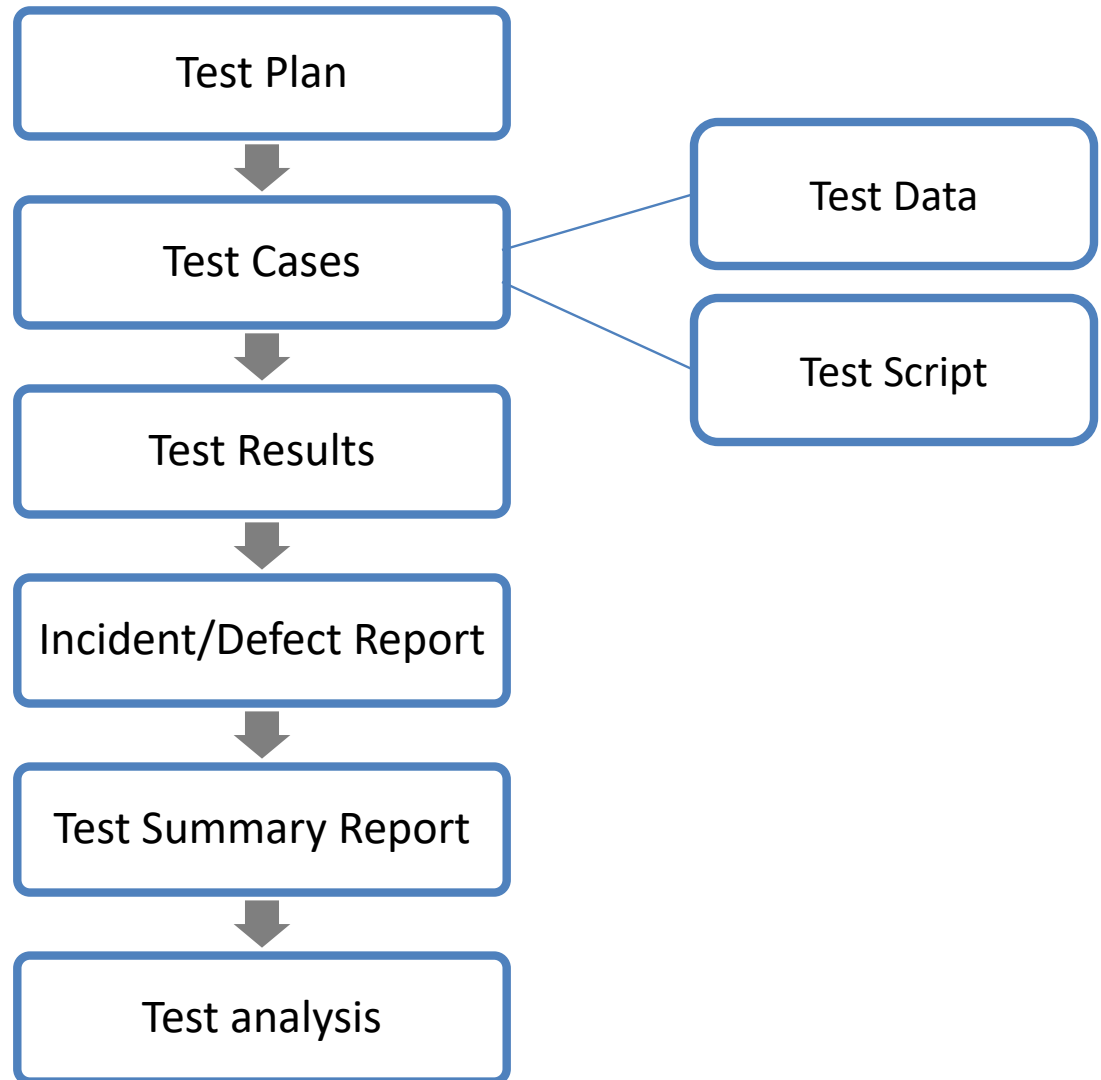
Hồ Tuấn Thanh –

htthanh@fit.hcmus.edu.vn

Nội dung

- ☐ Test case là gì?
- ☐ Đầu vào của test case
- ☐ Cấu trúc của test case
- ☐ Cấu trúc của test result
- ☐ Quản lí test case
- ☐ Test case checklist review

Tài liệu kiểm thử



Test case là gì?

- ❑ Tình huống/trường hợp kiểm thử
- ❑ Được thiết kế để kiểm tra một đối tượng có thỏa yêu cầu đặt ra hay ko
- ❑ 3 bước cơ bản:
 - Mô tả: đặc tả các điều kiện cần có để tiến hành kiểm tra
 - Nhập: đặc tả đối tượng hoặc dữ liệu cần thiết, được sử dụng làm đầu vào để thực hiện kiểm tra
 - Kết quả mong đợi: kết quả trả về từ đối tượng kiểm tra

Test scenario → test case → test step

- ❑ Test step: một hành động để thực hiện và đáp ứng mong đợi
- ❑ Test case: danh sách các test step
- ❑ Test scenario: danh sách các test case và sự phối hợp của chúng

Đầu vào của test case

- ☐ Test plan
- ☐ Test design
- ☐ Requirement specification
- ☐ GUI design
- ☐ Database design
- ☐ Prototype
- ☐ User manual, technical manual
- ☐ Domain knowledge, business experience

Cấu trúc của test case

1. Test case id
2. Test name
3. Precondition
4. Test step
5. Expected result

1. Test case id

- ❑ Mã định danh duy nhất, để phân biệt giữa các test case
- ❑ Nên chọn id sao cho
 - Dễ biết được test case thuộc chức năng nào
 - Dễ thêm 1 test case mới cho cùng 1 chức năng
 - Không dùng lại id của test case đã bị xóa
- ❑ Ví dụ:
 - Người dùng_Đăng nhập_01
 - Người dùng_Đăng nhập_02
 - Quản trị_Thêm tài khoản_01
 - Quản trị_Thêm tài khoản_02

2. Test name/Test description

❑ Mô tả mục đích của test case

❑ Nên:

- Ngắn gọn, rõ ràng
- Mô tả một cách tổng quan mục đích test
Tên chức năng + điều kiện + kết quả mong đợi

❑ Ví dụ:

- Thêm tài khoản thành công
- Không được phép thêm tài khoản có kí tự đặc biệt
- Không được phép thêm tài khoản đã tồn tại
- Không được phép thêm tài khoản ko có email

3. Precondition

- ❑ Tập các bước phải thực hiện trước khi chạy test case
- ❑ Các thông số về môi trường chạy test case
- ❑ Cũng có thể là một hoặc một chuỗi các test case khác
- ❑ Ví dụ:
 - Mở trình duyệt IE
 - Truy cập đường dẫn <http://10.16.51.8/Test>
 - Đăng nhập với tài khoản “admin”
 - Kiểm tra tài khoản “abc” chưa tồn tại
 - Đăng kí tài khoản “abc”

4. Test step

- ❑ Tập các bước/hành động được thực hiện để hoàn thành mục đích của test case
- ❑ Nên:
 - Mô tả chi tiết, dùng giá trị cụ thể
 - Mô tả ngắn gọn, từng bước cụ thể
 - Đánh số thứ tự các bước
- ❑ Ví dụ:
 1. Mở màn hình đăng nhập
 2. Nhập ô “username” giá trị “abc”
 3. Nhập ô “password” giá trị “123”
 4. Bấm vào nút “submit”

5. Expected result

- ❑ Tập kết quả trả về được mong đợi sau khi chạy test case
- ❑ Ví dụ:
 - Xuất hiện màn hình thông báo đăng nhập thành công
 - Xuất hiện tài khoản “abc” xuất trong danh sách tài khoản
 - Xuất hiện thông báo người dùng chưa nhập email
 - Xuất hiện thông báo số khách vượt quá số lượng qui định

Cấu trúc của test result

- ❑ Actual result
 - Kết quả thực tế
- ❑ Status
 - Trạng thái của test case
 - PASS/FAIL/UNTEST
- ❑ Tester
 - Người thực hiện test
- ❑ Tested date
 - Ngày thực hiện test
- ❑ Remark
 - Ghi chú

Ví dụ

❑ Test case

Test Case Description	Test Case Procedure	Expected Output	Test data	Result
Query VIP customer list from database (table 1)	1. Login the system with Manager role. 2. Click [Search] button in the left side of home screen. 3. On [Query] dialog, select [VIP] in [Customer Type] combobox 4. Click [Search] button	4. List with 10 VIP customers is displayed on [Query] dialog	TestData01	
Query Member customer list from database (table 2)	1. Login the system with Manager role. 2. Click [Search] button in the left side of home screen. 3. On [Query] dialog, select [Member] in [Customer Type] combobox 4. Click [Search] button	4. List with 50 Members customer is displayed on [Query] dialog	TestData02	

❑ Test data

Test data	Description
TestData01	In database, table 1 [CustomerVIP] have more than 10 records
TestData02	In database, table 2 [CustomerMember] have more than 50 records

Quản lí test case

- ❑ Các thông tin sau của test case cần được lưu lại:
 - Test result: kết quả sau khi chạy test case
 - Số test case trong 1 component và trong toàn bộ hệ thống
 - Trạng thái của các test case
- ❑ Quản lí test case
 - Thủ công: sử dụng Excel
 - Tự động: sử dụng tool hỗ trợ. Chẳng hạn, TestLink

Test case tốt

☐ Nguyên tắc 4C:

- Correctness: test case phải đúng
- Clear: test case phải đơn giản, dễ hiểu
- Completeness: phủ 100% yêu cầu
- Consistency: nhất quán khi viết test case

Test case review checklist

- ☐ Các câu hỏi Y/N, đảm bảo test case đủ và đúng format



